TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 194/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Võ Kim N,** sinh năm 1992;

Căn cước công dân số: 079192006962;

Địa chỉ: Số B L tỉnh 5, khu phố A, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Minh T**, sinh năm: 1991;

Căn cước công dân số: 082091014902;

Địa chỉ: Khu phố C, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Kim N và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Kim N và anh Trần Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Kim N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Minh A, sinh ngày 08 tháng 6 năm 2021.

Anh Trần Minh T tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Minh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Võ Kim N, anh Trần Minh T không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Võ Kim N, anh Trần Minh T trình bày không có.

- Về án phí: Chị Võ Kim N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004182 ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

Anh Trần Minh T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thanh Phú